TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 135/2019/HS-ST
Ngày 17-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn.

2. Bà Trần Thị Ngọc.

***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2019/QĐXXST-QĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Diễm Th (tên gọi khác: Y Big C), sinh năm 1993, tại tỉnh Tiền Giang; thường trú: Ấp Th H, xã L Th, thị xã G C, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở: Số 23/7, khu phố T B, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969 và bà Dương Thị L, sinh năm 1969; bị cáo có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2006; bị cáo có chồng tên Lê Hoàng Th (đã ly hôn), bị cáo có 02 con ruột, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh ngày 12/8/2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 10/10/2018 đến ngày 05/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Châu Thành Nh, sinh năm 1996; thường trú: Khu phố T Tr 1, phường T Bì, thị xã Đ X, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: Đường T A, khu phố T A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Như Qu, sinh năm 1992; thường trú: Ấp N N, xã B Ch, huyện Tr Ô, tỉnh An Giang; chỗ ở: Đường Đ M, khu phố T A, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Ông Bùi Đức Ch, sinh năm 1986; thường trú: Xã L Tr, huyện B Tr, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1996; thường trú: Khu phố T Ph 1, phường

T B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1997; thường trú: Số 12/25 khu phố B M 1, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

6. Ông Phạm Đăng Kh, sinh năm 1951; thường trú: Số 160/4, đường số T, khu phố B, phường L X, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 341/16 khu phố T B, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

7. Ông Phạm Văn L, sinh năm 1993; thường trú: Ấp Th A 1, xã Th Tr, huyện T H, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Số 23/7 khu phố Đ B, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Ông Phạm Đăng Th, sinh năm 1979; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Diễm Th, Châu Thành Nh, Nguyễn Như Qu quen biết nhau và làm gái bán dâm cho khách. Th thường sử dụng điện thoại di động có nick Zalo tên "Y Big C" để thông tin việc mua bán dâm với khách nếu có nhu cầu.

Khoảng 17 giờ ngày 10/10/2018, Bùi Đức Ch, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T và tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang ngồi ăn uống, do Ch, S và T có nhu cầu mua dâm nên nhờ T sử dụng điện thoại di động nhắn tin qua Zalo cho Th hỏi mua dâm, thỏa thuận mua bán dâm với giá 500.000 đồng/lượt thì Th đồng ý. T hứa sẽ trả tiền cho Th số tiền 100.000 đồng/lượt/gái bán dâm, đồng thời thỏa thuận việc mua bán dâm tại khách sạn Đ H Qu địa chỉ tại số 341/16 khu phố T B, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Lúc này, Th sử dụng điện thoại di động nhắn tin qua Zalo cho Châu Thanh Nh và Th gọi điện thoại cho Nguyễn Như Qu rủ cùng đi bán dâm với giá 500.000 đồng/lượt thì cả hai đồng ý. Riêng T đã sắp xếp việc bán dâm xong thì dặn Ch lấy của S, T mỗi người 600.000 đồng để trả cho Th tiền mua dâm của ba gái bán dâm là 1.800.000 đồng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, S, T, Ch và T đến khách sạn Đ H Qu thì T đứng ngoài, còn S, T và Ch vào phòng lễ tân thuê 03 phòng 201, 202, 203, sau đó Ch đi ra trước khách sạn thông báo cho T biết thì T nhắn tin số phòng 201, 202, 2013 cho Th biết để Th cùng gái bán dâm đến bán dâm rồi T đi về trước. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Th, Nh, Qu đến khách sạn Đ H Qu thì Qu vào phòng 203 bán dâm cho Nguyễn Hữu T, Nh vào 202 bán dâm cho Nguyễn Thanh S, còn Th vào phòng 201 bán dâm cho Bùi Đức Ch được Ch trả 1.800.000 đồng tiền mua bán dâm. Trong lúc đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì lực lượng Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính phát hiện.

Tang vật tạm giữ gồm: 04 (bốn) cái bao cao su đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel N536 màu trắng, sim số 01656507764; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen, sim số 0333411504; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus 64 Gb màu đen, sim số 0933764537 và 1.800.000 đồng.

Đối với tên T hiện không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus 64 Gb màu đen, sim số 0933764537 là tài sản của ông Phạm Văn L cho Nguyễn Thị Diễm Th mượn để sử

dụng liên lạc, không biết sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương đã trả là điện thoại trên cho ông Phạm Văn L.

Đối với Bùi Đức Ch, Nguyễn Thanh S và Nguyễn Hữu T có hành vi mua dâm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với Nguyễn Thị Diễm Th, Châu Thành Nh, Nguyễn Như Qu có hành vi bán dâm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 200.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với ông Phạm Đăng Kh là chủ nhà nghỉ Đ H Qu không biết Bùi Đức Ch, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T thuê phòng để bán dâm cho khách nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương không xử lý hình sự. Ngày 04/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi không thực hiện việc thông báo lưu trú với Cơ quan Công an khi người đến lưu trú theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 8 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Cáo trạng số 117/CT– VKS ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Diễm Th về tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diễm Th từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel N536 màu trắng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen của Nguyễn Thị Diễm Th sử dụng vào việc phạm tội và 1.800.000 đồng là tiền thu giữ từ việc mua bán dâm nên đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 04 (bốn) cái bao cao su đã qua sử dụng; 02 (hai) sim số 01656507764 và 0333411504 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và tang vật của vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về nội dung: Ngày 10/10/2018 tại khách sạn Đ H Qu địa chỉ tại số 341/16 khu phố T B, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thị Diễm Th bán dâm cho Nguyễn Đức Ch đồng thời có hành vi làm trung gian đứng ra thỏa thuận, dẫn dắt để Châu Thành Nh bán dâm cho Nguyễn Văn S và Nguyễn Như Qu bán dâm cho Nguyễn Hữu T.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì "Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

...

đ) Đối với 02 người trở lên;

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Diễm Th thừa nhận đứng ra thỏa thuận giá cả và làm trung gian dẫn dắt Châu Thành Nh bán dâm cho Nguyễn Thanh S, Nguyễn Như Qu bán dâm cho Nguyễn Hữu T, hành vi của Nguyễn Thị Diễm Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 117/CT - VKS ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Nguyễn Thị Diễm Th về tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến đạo đức, thuần phong mỹ tục và trật tự xã hội. Việc bị cáo làm trung gian thỏa thuận giá cả và rủ người khác đi bán dâm cùng với bị cáo, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương và bị pháp luật nghiêm cấm, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực, nhận thức, bản thân bị cáo biết rõ hành vi của mình gây ảnh hưởng xấu đến xã hội. Chỉ vì lười lao động mà bị cáo đã thực hiện môi giới trung gian, nhằm thu lợi bất chính. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết và ra sức phòng chống các tệ nạn xã hội, trong đó có hành vi mại dâm và môi giới mại dâm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung. Đồng thời để đảm bảo cho việc thi hành án nên cần áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 16/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, bị cáo không thừa nhận đứng ra thỏa thuận làm trung gian rủ Nguyễn Như Qu bán dâm cho Nguyễn Hữu T nhưng tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận chính bị cáo là người rủ Qu đi bán dâm cho T và thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và hiện đã ly hôn chồng, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét hành vi của bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến đạo đức, thuần phong mỹ tục và trật tự xã hội, chỉ vì lười lao động mà bị cáo đứng ra làm trung gian thỏa thuận giá cả và rủ người khác đi bán dâm nhằm thu lợi bất chính, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo

ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên, hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đang nuôi con nhỏ nên Hội đồng không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus 64 Gb màu đen, sim số 0933764537 là tài sản của ông Phạm Văn L cho Nguyễn Thị Diễm Th mượn để sử dụng liên lạc, không biết sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương đã trả lại điện thoại trên cho ông Phạm Văn L; đối với Bùi Đức Ch, Nguyễn Thanh S và Nguyễn Hữu T có hành vi mua dâm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ; đối với Nguyễn Thị Diễm Th, Châu Thành Nh, Nguyễn Như Qu có hành vi bán dâm nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 200.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ và đối với ông Phạm Đăng Kh là chủ nhà nghỉ Đ H Qu không biết Bùi Đức Ch, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Hữu T thuê phòng để bán dâm cho khách nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương không xử lý hình sự. Ngày 04/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi không thực hiện việc thông báo lưu trú với Cơ quan Công an khi người đến lưu trú theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 8 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel N536 màu trắng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen của Nguyễn Thị Diễm Th sử dụng vào việc phạm tội và 1.800.000 đồng là tiền thu giữ từ việc mua bán dâm nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Xét 04 (bốn) cái bao cao su đã qua sử dụng; 02 (hai) sim số 01656507764 và 0333411504 là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và tang vật của vụ án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy;

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm

a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Diễm Th phạm tội "Môi giới mại dâm".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Diễm Th 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 10/10/2018 đến ngày 05/01/2019.

Tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 16/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kể từ khi tuyên án đến khi Nguyễn Thị Diễm Thúy đi chấp hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) bao cao su đã qua sử dụng và các sim số 01656507764 và 0333411504;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel N536 màu trắng (số IMEI1: 358210062691152, số IMEI2: 35821006291160) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen, Model A1332 EMC 380A FCC ID: BCG-E2380A IC 579 – E2380A (tại thời điểm giao nhận điện thoại không hoạt động, không kiểm tra tình trạng bên trong máy điện thoại);

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 1.800.000 (một triệu tám trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền số 01082 ngày 02/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

(Theo bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Nguyễn Thị Diễm Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (08);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

Võ Ngọc Công